

LIỄU PHÀM TÚ HUÂN

Tập 20

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Thời gian: 20/04/2001

Ban biên dịch: Pháp Âm Tuyên Lưu

Địa điểm: Đài Truyền Hình Phụng Hoàng,

Thâm Quyến, Trung Quốc.

Chư vị đồng học, xin chào mọi người! Mời xem đoạn sau cùng của bài “hiệu quả đức khiêm”, chúng ta đọc qua đoạn văn này trước:

Lời xưa có câu: “Có chí ở công danh ắt được công danh, có chí ở phú quý ắt được phú quý”.

Mục đích cầu công danh phú quý, ở trước đã nói với quý vị rồi, đại khái đều không ngoài mục đích tìm cầu một cơ hội để phục vụ cho chúng sanh. Trong xã hội hiện nay có thể nói bản chất đã sinh ra sự thay đổi rất lớn so với thời xưa. Hiện nay, chúng ta muốn tìm một cơ hội để phục vụ cho xã hội, phục vụ cho chúng sanh thì vô cùng nhiều. Không cần cầu công danh cũng có thể tạo lợi ích lớn cho tất cả chúng sanh, mỗi ngành nghề hầu như đều có cơ hội như nhau. Trong ngành công thương nghiệp, hiện nay chúng ta thấy rất nhiều công ty xuyên quốc gia. Những xí nghiệp này, như thời xưa có thể nói là công danh phú quý họ đều có đủ cả, đây là trong đời quá khứ họ đã tu tập tích lũy được phước đức nhân duyên lớn nên có quả báo thù thắng như vậy.

Trong kinh Phật thường nói với chúng ta, phải “phước tuệ song tu” thì quả báo mới chân thật. Nếu tu tuệ không tu phước, hay nói cách khác, tuy có thông minh trí tuệ nhưng cuộc sống vật chất rất khó khăn. Nếu như tu phước không tu tuệ thì cơ hội tạo nghiệp rất nhiều. Đời này hưởng hết phước báo rồi thì đời sau sẽ đi về đâu. Sống trong xã hội hiện nay, tiếp nhận giáo dục hiện đại, người thông thường đều cho trời đất quý thần là mê tín. Sau khi bản thân được giàu sang rồi thì thường không kiêng gì cả, mặc tình hưởng thụ, không hay không biết đã tạo ra vô số tội nghiệp. Họ có biết không? Họ biết. Tốn người lợi mình, đặc biệt như các xí nghiệp lớn, các

ngành kinh tế trên toàn thế giới hiện hay đều bị thao túng trong tay họ. Cổ phiếu, tỷ giá trao đổi ngoại tệ, họ muốn tăng là tăng, họ muốn giảm là giảm, họ làm những việc không chính đáng. Hai năm nay, châu Á gặp khủng hoảng kinh tế, rất nhiều quốc gia hâu như bị phá sản. Nhân dân của quốc gia này mặc dù may mắn được cải, nhưng thật ra rất nhiều tiền của là dùng mồ hôi nước mắt của mình mới tranh về được. Sau khi khủng hoảng kinh tế, vất vả cả một đời đều bị người khác lấy mất. Tạo nghiệp này quá nặng! Nghệp này quá sâu nặng, tổn hại biết bao nhiêu mạng người và tài sản. Tại sao trong này lại liên quan đến sanh mạng? Rất nhiều người sau khủng hoảng kinh tế, một khi tài sản mất giá, mức giá hạ quá thấp, họ chịu không nổi cú sốc này nên có người tự sát, nhảy lầu, chúng ta thường hay nghe thấy. Trên thế gian hiện nay có rất nhiều đồng tu nói với tôi, người tự sát rất nhiều. Người già chán đời tự sát, họ cảm thấy xã hội này không có tiền đồ, không có hy vọng. Lớp thanh niên gặp lúc trắc trở cũng tự sát, thậm chí hiện nay đến học sinh tiểu học và trung học, chúng ta cũng thường nghe nói tự sát. Nguyên nhân tự sát là gì? Vì thi không đậu, điểm số không bằng người khác. Bạn nói đây là thế giới gì?

Cho nên, nếu là một người có lương tâm, là người từng tiếp thu giáo huấn của thánh hiền, nhất định phải phát tâm cứu vãn kiếp vận này. Đừng để kiếp vận này thật sự bị những nhà dự ngôn nói đúng, đó quả thực là bất hạnh lớn nhất của nhân loại. Suy nghĩ tường tận vấn đề này, khó! thật sự khó! Nhưng khó đến mấy cũng phải làm, không thể không làm. Cố nhân nói: “Biết không thể làm nhưng vẫn phải làm”, đây mới là bậc chí sĩ có lòng nhân đức. Nhà Phật nói trí tuệ viên mãn, phuơng tiện thiện xảo. Ngày nay, người ta gọi là trí tuệ cao độ, phuơng pháp linh hoạt, phuơng pháp linh hoạt chính là phuơng tiện thiện xảo mà nhà Phật nói. Giúp đỡ xã hội này, bắt đầu giúp từ đâu? Đây là vấn đề quan trọng của chúng ta hiện nay. Chúng ta tỉ mỉ quan sát, bệnh của chúng sanh hiện nay là gì? Là bệnh mê mất bản thân, mê mà không giác. Vì mê, mê mất tự tánh, mê mất lương tâm. Lương tâm là chân tâm, làm việc bằng vọng tâm, vọng tâm chính là nói làm việc theo cảm tính, chân tâm là lý trí. Người mất đi lý trí, làm việc theo cảm tính, điều này không đáng sợ ư? Như vậy mới biến thành tà mà không chánh, nhiễm mà không tịnh. Trong tâm là ô nhiễm, không phải thanh tịnh, đây là chỗ tồn tại của gốc bệnh. Con đường cứu vãn, như nhà Nho và nhà Phật nói phải dạy họ. Ngày nay, con đường cứu vãn không có gì khác

chính là giáo dục, dạy học. Cũng có thể có người nói, giáo dục hiện nay rất phát triển, trường học ở thành thị hay nông thôn đều san sát, so với thời xưa không biết vượt qua bao nhiêu lần. Về hình thức, nói như vậy thì không sai, nhưng nếu nói trên thực chất thì hiện nay không có giáo dục. Tuy trường học rất nhiều nhưng nội dung của trường học là gì? Chúng ta đã suy nghĩ tường tận chưa? Đã bình tĩnh quan sát chưa?

Rốt cuộc thế nào mới gọi là giáo dục? Các bậc cổ đại đức đói với chữ “giáo” này, họ có một định nghĩa, thế nào gọi là giáo? Người giác ngộ trước, giác ngộ cho người sau thì gọi là giáo, Người biết trước, giác ngộ cho người biết sau gọi là giáo, Người biết trước giác trước thì gọi là thánh nhân, trong Phật giáo gọi là Phật, Bồ-tát. Các ngài biết trước giác trước, chúng ta không biết không giác. Các ngài đến dạy bảo chúng ta, chúng ta cũng giác ngộ, cũng biết thì chúng ta chính là người biết sau, giác ngộ sau. Nếu không có những người này đến dạy bảo chúng ta thì làm sao chúng ta giác ngộ được? Nội dung dạy học của thánh hiền nhân có thể chia thành các phương diện để nói. Thứ nhất, nội dung dạy học của họ là dạy chúng ta nhận thức về chân tướng của vũ trụ nhân sinh. Trong kinh Bát-nhã, đức Phật nói “thật tướng các pháp”, bốn chữ này nói như hiện nay thì các pháp là toàn bộ vũ trụ nhân sinh, thật tướng chính là chân tướng, vậy làm gì có mê tín? Làm gì có chỗ không đúng? Nếu chúng ta quả nhiên đã hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sinh, nhân sinh là con người của chúng ta, vũ trụ là môi trường sống của chúng ta. Ngày nay, chúng ta đã mê mất bản thân mình rồi, không biết chính mình, không nhận biết chính mình. Thiền tông gọi là “mặt mũi vốn có trước khi cha mẹ sanh ra”, chúng ta không biết! Chúng ta đói với hoàn cảnh sống của chính mình cũng là mê mà không giác, cho nên mới làm càn làm quấy, phá hoại sinh thái tự nhiên, phá hoại môi trường sống của chúng ta. Vì sao bạn phá hoại? Vì bạn mê, không biết chân tướng sự thật. Cố nhân nói rõ với chúng ta, giữa vũ trụ lớn không có biên giới. Tình trạng trong đó rất phức tạp, nhà Phật nói 10 pháp giới, 10 pháp giới là phần lớn, đại thể thì chia thành 10 loại lớn, phân nhỏ ra là vô lượng vô biên, chúng ta hoàn toàn không biết gì về nó. Không biết thì thôi, đằng này lại còn phủ nhận tất cả, nói đây là mê tín. Đây chính là tiên sinh Liễu Phàm nói, chúng ta tự cho mình là đúng, cống cao ngã mạn, không hề có chút khiêm tốn nào, ngay đến cơ duyên tiếp nhận giáo dục cũng bị đoạn mất.

Cho dù có thánh hiền đến, có Phật, Bồ-tát đến cũng không nói với bạn câu nào, vì sao vậy? Vì bạn nghe không lọt tai, không thể tiếp thu, điều này không đáng sợ hay sao?

Nhưng trong nửa thế kỷ này, chúng tôi cũng đi qua rất nhiều quốc gia khu vực. Chúng tôi tiếp xúc, đương nhiên đa số đều là kiều bào của Trung Quốc và kiều bào ở các nước Đông Nam Á. Chúng tôi tụ hội ở một nơi, đều là người châu Á, đều là người da vàng. Những người này mặc dù cả đời không được tiếp thu giáo huấn của thánh hiền, nhưng đời trước, đời trước nữa của họ đã từng tiếp thu. Hay nói cách khác, họ vẫn còn những hạt giống tập khí này. Chúng tôi đem giáo nghĩa của ba nhà Nho - Thích - Đạo giới thiệu sơ lược cho mọi người nghiên cứu thảo luận, họ đều có thể sanh tâm hoan hỷ. Điều này trong Phật pháp gọi là “thiện căn khai mở”, không chỉ có người Trung quốc, mà hiện nay còn có rất nhiều người phương Tây, ở Mỹ chúng tôi đã từng gặp, ở Úc càng gặp nhiều hơn. Chúng tôi nói với họ về luân lý đạo đức, nói với họ về giáo huấn của thánh hiền, họ đều có thể hoan hỷ tiếp nhận, do đó chúng ta có thể khẳng định.

Không Mạnh dạy học có phải là học thuyết của Khổng tử hay không? Người hiện nay đều nói đây là học thuyết của Khổng tử, đây là những gì đức Phật Thích-ca Mâu-ni nói. Quan niệm này là sai lầm! Những gì Khổng tử nói, những gì đức Phật Thích-ca Mâu-ni nói đều là người của hơn 2.500 năm trước, làm sao tôi có thể tin tưởng? Làm sao tôi có thể tiếp nhận? Vì sao tôi phải chịu sự ảnh hưởng của họ? Tự cho mình thông minh, tự đánh giá mình rất cao. Thật ra họ nghĩ sai rồi, thấy sai rồi. Chính Khổng lão phu tử nói, suốt đời ngài không hề sáng tạo, người hiện nay gọi là sáng tác, Khổng Phu tử không có sáng tác. Phu tử nói bản thân mình là “thuật lại chứ không sáng tác”, suốt đời ngài không hề sáng tác, những gì ngài nói đều là giáo huấn của cổ thánh tiên hiền, không phải của chính mình. Đức Phật Thích-ca Mâu-ni thuyết pháp cho chúng sanh suốt 49 năm cũng không phải tự ngài nói ra, đức Phật Thích-ca Mâu-ni cũng không hề sáng tác. Những lời ngài nói là từ đâu? Là những lời của cổ Phật đã nói. Nếu chúng ta hỏi cổ thánh tiên hiền là ai? Cổ Phật là ai? Truy cứu đến sau cùng mới hoát nhiên đại ngộ, thì ra là tâm tánh của chính mình, là chân tâm của chính mình. Trong kinh điển đức Phật nói rất rõ ràng, tất cả chúng sanh đều có trí tuệ, đức tướng của Như Lai, lời này nói quá hay! Trong chân tâm bản tánh của

tất cả chúng sanh vốn đầy đủ trí tuệ, năng lực, tướng hảo, phuớc báo giống như hết thảy chư Phật và thánh hiền vậy. Cho nên, đức Phật đối với chúng sanh rất bình đẳng, Phật rất tôn kính chúng sanh. Chúng ta coi thường Phật Bồ-tát, các ngài không coi thường chúng ta. Các ngài biết chúng ta không khác gì các ngài, chỉ là hiện nay mê mất chân tâm, mê mất tự tánh biến thành hình dáng như vậy, chúng ta sẽ có ngày tỉnh ngộ. Khi tỉnh ngộ thì chúng ta với các ngài không hai không khác. Ngày nay chúng ta trở thành như thế này, đức Phật nói rất hay: “Do vì vọng tưởng chấp trước mà không thể chứng đắc”. Bệnh của chúng ta là do có vọng tưởng, có phân biệt, có chấp trước, những thứ này làm hại chúng ta, khiến chúng ta mê mất chân tâm, mê mất bốn tánh.

Như vậy mới thật sự biết được trí tuệ, năng lực, giáo huấn của các bậc đại thánh đại hiền, chư Phật, Bồ-tát đều từ trong chân tâm hiển lộ ra, tuyệt đối không thêm tơ hào ý nghĩ của mình vào trong đó. Ý nghĩ chính là vọng tâm, không thêm tơ hào ý nghĩ nào tức là hoàn toàn không có vọng tâm. Tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi. Tôi nói 10 chữ này là hình dung chân tâm bốn tánh của chúng ta từ đây lưu lộ ra. Giáo huấn của thánh hiền, kinh giáo của Phật Bồ-tát đều vốn dĩ đầy đủ trong chân tâm bốn tánh của chính mình, không phải của người khác, không phải từ bên ngoài vào. Nếu bạn có thể hiểu được ý này thì tự nhiên sẽ hoan hỷ tiếp nhận, vì sao vậy? Vì đây không phải là thứ của người khác. Ta đọc sách Nho giáo, không phải của Khổng tử, mà là trong tâm tánh của mình. Ta đọc kinh Phật, không phải của đức Phật Thích-ca Mâu-ni, mà là kinh điển được hiển lộ ra từ trong tự tánh của ta, không gì khác với những điều đức Phật Thích-ca Mâu-ni đã nói, ta sẽ bằng lòng tiếp nhận, đây là chân tướng sự thật.

Hôm nay, chúng ta nói đến hưng đại lợi, tròng đại phuớc, phải tròng ở đâu? Nếu như mọi tình trạng trong xã hội hiện thực này, bạn đều có thể thấu triệt, đều có thể sáng tỏ thì bạn sẽ hiểu, cứu người không gì hơn là trừ bỏ đi tri kiến sai lầm của họ. Làm sao giúp đỡ chúng sanh buông bỏ tư tưởng và cách nhìn sai lầm, học theo quan niệm đúng đắn của thánh hiền nhân. Do đây có thể biết, vấn đề này là giáo dục. Cho nên thời cổ đại, bạn xem trong Lễ Ký nói: “Kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên”. Kiến lập một đất nước, lãnh đạo nhân dân toàn quốc, quan trọng nhất là gì? Giáo dục quan trọng nhất. Cùng một đạo lý, thanh niên lập gia đình, kết hôn sanh

con, trong gia đình thì điều gì là quan trọng nhất? Dạy học đứng đầu. Cho nên, giáo dục gia đình là nền tảng căn bản nhất của tất cả nền giáo dục. Làm cha mẹ không dễ! Giáo dục gia đình bắt đầu từ khi nào? Bắt đầu từ ngày người mẹ mang thai. Biết mình mang thai thì phải biết dạy con của mình, dạy như thế nào? Tâm mình phải chánh, hành vi của mình phải đoan trang. Phi lễ chó nhìn, phi lễ chó nghe, phi lễ chó nói. Vì người mẹ khởi tâm động niệm, động tác việc làm của thân thể đều ảnh hưởng đến thai nhi. Ngày nay nói cha mẹ yêu thương con cái, nếu bạn không chăm sóc được như thế thì bạn không yêu thương con cái của mình. Con cái bạn tương lai ra đời, lớn lên không nghe lời, bản thân bạn phải chịu trách nhiệm, do bạn không dạy tốt chúng, cho nên bắt đầu dạy từ lúc mang thai. Sau khi trẻ sinh ra, khi chúng vừa mở mắt liền có thể nhìn thấy bên ngoài, chúng ta phải cho chúng thấy điều gì? Phải cho chúng nhìn thấy pháp thuần chánh, tuyệt đối không để chúng tiếp xúc với tà ác. Không được để chúng nhìn thấy những hình ảnh tà ác, không được để chúng nghe thấy những âm thanh tà ác. Từ nhỏ vun bồi cho chúng tâm chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, đây là tình yêu thương bảo vệ chân thật của cha mẹ đối với con cái.

Năm, sáu tuổi phải dạy chúng đọc sách, dạy chúng học lễ, học lễ chính là có quy củ, đây là tiểu học thời xưa. Nói thật, ngày nay chúng ta vô cùng đáng thương, đáng bi ai, chúng ta không được tiếp thu nền giáo dục này. Cho nên nhìn thấy trong sách xưa ghi chép, chúng ta vô cùng ngưỡng mộ. Cỗ nhân dạy từ lúc nhỏ nên ấn tượng đó rất sâu sắc, có câu nói: “Tuổi nhỏ tập thành tánh, thói quen thành tự nhiên”. Từ nhỏ nuôi dưỡng thành thói quen thì suốt đời họ sẽ không thay đổi. Sáu, bảy tuổi dạy chúng những quy củ làm người, có một cuốn sách nhỏ đó là Đệ Tử Quy. Những nguyên lý nguyên tắc nói trong sách này, suốt đời họ đều phụng hành, đều không trái phạm. Đây là giáo dục trẻ thơ, hiện nay gọi là giáo dục mầm non. Ngày xưa là bảy tuổi đi học, đi học lớp tư thực. Thầy dạy tư thực phụ trách dạy học trò, tiếp thu giáo dục chính quy. Đệ Tử Quy là giáo dục trước lúc đi học, không có nền tảng này thì không thể tiếp thu giáo dục chính quy. Giáo dục chính quy, thầy giáo dạy những gì? Dạy hiếu, dạy trung, dạy hiếu, đế, trung, tín, đây là việc của thầy giáo. Cha mẹ dạy con cái tôn trọng đạo, dạy như thế nào? Chỉ nói bằng miệng thì không được,

án tượng không thể sâu sắc, tự mình phải làm cho học trò xem, cha mẹ phải làm cho con cái thấy.

Khi tôi khoảng bảy, tám tuổi, lúc đó ở quê nhà, trong từ đường của một người bà con có một thầy giáo dạy tư thực ở đó, học trò có khoảng hai đến ba mươi người. Cha tôi đưa tôi đến lớp, đã hẹn trước với thầy giáo rồi, ngày đầu tiên đi học là cha đưa tôi đến lạy thầy. Cha mang theo lễ vật, đây là học phí, lễ vật tặng cho thầy giáo. Đến đại diện của từ đường, ở giữa thờ một bài vị rất lớn, là “Đại Thành Chí Thánh Tiên Sư Thần Vị”, đó là bài vị của Khổng tử. Trước tiên, hướng về bài vị của Khổng Phu tử, vô cùng cung kính hành lễ ba lần quỳ chín lần khau đầu; cha ở trước, tôi ở sau, ở sau lạy theo. Sau khi lạy xong, mời thầy giáo ngồi lên phía trước, thầy ngồi ở bên cạnh bài vị của Khổng tử. Cha tôi ở trước, tôi ở sau, tiếp tục hành đại lễ ba lần quỳ chín lần khau đầu với thầy. Thầy ngồi yên ở đó nhận lễ của chúng tôi, học trò chúng tôi nhìn thấy cha mình hành lễ ba lần quỳ chín lần khau đầu với thầy. Quý vị thử nghĩ xem, chúng tôi làm học trò có dám không nghe lời thầy giáo được không? Có dám không tôn trọng thầy giáo không? Cha tôi tôn trọng thầy giáo như vậy, đương nhiên tôi phải tôn trọng rồi, tôn sư trọng đạo là cha dạy. Thầy tiếp nhận đại lễ long trọng như vậy của phụ huynh, nếu thầy không chuyên tâm dạy dỗ học trò thì làm sao xứng đáng với cha mẹ người ta cho được? Nhận lễ lớn như vậy, nhận cúng dường, cúng dường nhiều ít không quan trọng, nhưng phụ huynh đã đem con cái nhờ cậy bạn chân thành như thế, nếu bạn không dạy dỗ thật tốt thì bạn đã có tội lỗi!

Dạy tôn sư trọng đạo như thế nào? Do cha dạy, cha không còn thì nhất định là trưởng bối trong gia đình, thay cha dạy bạn tôn sư trọng đạo. Cho nên chúng tôi tôn trọng đối với thầy, đối với ân đức của thầy, sống đến tuổi tác lớn như vậy rồi nhưng niệm niêm không quên! Vì sao niệm niêm không quên? Vì cha dạy hồi nhỏ. Trong lớp tư thực thầy dạy chúng tôi, họ cũng lấy thân làm gương. Dạy cho chúng tôi giáo dục đời sống, quét dọn ứng đối, ăn cơm mặc áo, thầy dạy những điều này. Thầy giáo làm gương, học trò cùng sống chung với thầy giáo. Sau khi “hành hữu dư lực” mới học văn, hành hữu dư lực, hành là gì? Là giáo dục đời sống, đều làm không tệ, đều rất có quy củ. Đi có dáng vẻ của đi, đứng có tác phong của đứng, đối với người biết lề phép, đối với trưởng bối phải như thế nào, đối với người ngang hàng nên như thế nào, bạn đều phải biết. Từ nhỏ nuôi dưỡng thành thói quen, sau đó mới

dạy học văn. Văn là gì? Là học chữ, đều là học sách xưa. Những sách xưa này thầy chỉ dạy ngắt câu, chỉ dạy bạn đọc. Thời xưa, sách chúng tôi học vẫn chưa có dấu chấm, phẩy. Khi đi học, học trò phải cầm theo sách của mình, thầy cầm bút đỏ để chấm câu cho chúng tôi, ngắt câu. Dạy chúng tôi đọc, nghĩa là đọc chữ thật chính xác, không được đọc sai. Câu chữ đọc thật rõ ràng, không được đọc phá câu, như vậy là sai. Chỉ dạy ngắt câu, chỉ dạy học chữ.

Học trò tuổi tác không đồng nhau, tôi nhớ lúc đó các bạn lớn tuổi hơn, có người 16, 17 tuổi, lớn hơn tôi rất nhiều. Nhỏ khoảng 7, 8 tuổi, chúng tôi rất nhỏ. Sách mỗi người đọc không giống nhau, có người đọc cổ văn, có người đọc Tứ Thư. Tôi nhớ lúc đó tôi đọc Âu Học Cố Sự Quỳnh Lâm, đây là thuộc về kiến thức thông thường, hiện nay gọi là sách thường thức. Có người học Thiên Gia Thi, có người đọc Bách Gia Tính. Thầy giáo chỉ dạy ngắt câu, không giảng nghĩa lý trong sách, không giảng giải. Đến khi nào mới giảng giải? Khi lớn lên, như trong đồng học của chúng tôi, có một số người lớn tuổi. Mười sáu, mười bảy tuổi, họ đọc cổ văn, đọc Tả Truyện, thầy giáo giảng giải cho họ. Đây là thời đại của tôi, người nhỏ hơn tôi khoảng hai tuổi thì không còn cơ hội này nữa, về sau đều biến thành trường học. Ở nông thôn cũng thành lập trường học ngắn ngày, lớp học tư thực không còn nữa, tôi cũng không còn nghe nói nữa. Giáo dục thời xưa rất hay! Giáo dục cắm rẽ, gốc rẽ chắc chắn. Tôi ở trong thời kỳ đó, trong mấy mươi năm này không bị hoàn cảnh làm ô nhiễm, đều dựa vào 1 năm giáo dục lúc còn nhỏ, thời gian không dài. Về sau xã hội động loạn, chiến tranh quân phiệt, kháng chiến chống Nhật. Lúc kháng chiến Trung Nhật tôi 11 tuổi.

Bây giờ chúng tôi hồi tưởng lại, nền tảng giáo dục cắm rẽ đó quan trọng biết bao, tất cả điều mà thầy giáo dạy chúng tôi đều là giáo huấn của thánh hiền. Tuy đã đọc những sách này rồi nhưng không biết nghĩa lý của nó, không hiểu nghĩa của nó. Nhưng sau khi lớn tuổi rồi thì đối với những cuốn sách này vẫn rất yêu thích. Bản thân đọc nhiều, nghiên cứu nhiều, thường thỉnh giáo người khác nên dần dần hiểu được những nghĩa lý này, hiểu càng nhiều càng hoan hỷ. Lại quan sát bệnh trạng của xã hội ngày nay, nhiều ít cũng có thể biết được một chút nguyên nhân. Vì sao xã hội ngày nay lại biến ra tình trạng như vậy? Chúng ta ngày nay làm sao để giúp chính mình? Làm sao giúp xã hội đại chúng? Cho nên, hôm nay vẫn nói một câu nói xưa,

không gì bằng để xướng giáo dục luân lý, nhân quả, đại thừa. Lời này không phải tôi nói, tôi không có trí tuệ lớn như thế, đây là đại sư Ân Quang nói. Tôi khẳng định cách nói này của lão pháp sư, tôi tán dương cách nói này của lão pháp sư.

Trong xã hội ngày nay của chúng ta, nếu không có luân lý, không có nhân quả, không có đại thừa thì sự động loạn của xã hội này rất khó dừng lại, rất khó khôi phục trật tự. Không chỉ đại sư Ân Quang có trí tuệ này, có kiến thức này. Tôi nghe một vài người bạn nói, vào niên đại 70, nghĩa là trước và sau năm 1970, nhà triết học lịch sử nước Anh là tiến sĩ Toynbee. Có một lần châu Âu mở một hội nghị quốc tế, đặc biệt mời ông đến diễn giảng, ông đã đến đó. Trong lúc diễn giảng ông đưa ra lời cảnh báo, để giải quyết sự phân tranh trên thế giới, giải quyết những vấn đề trên thế giới ở thế kỷ 21, ông nói chỉ có học thuyết Khổng Mạnh và Phật pháp Đại thừa, đây là người Anh nói. Lần diễn giảng đó của ông đã phát sinh hiệu quả ảnh hưởng rất lớn. Lúc đó tôi ở Đài Loan, thấy Thiên Chúa giáo Đài Loan đột nhiên đề xướng té tưởi, tôi cảm thấy vô cùng kinh ngạc! Trước đây Ki-tô giáo, Thiên Chúa giáo không cho phép người té tưởi, đều đem bài vị tưởi tiên đốt hết, sao họ lại đề xướng té tưởi? Tôi hoài nghi không hiểu nổi, nghe ngóng khắp nơi. Sau đó cư sĩ Triệu Mặc Lâm nói với tôi, ông nói đức giáo chủ Paul Yú Pin tham dự hội nghị này từ châu Âu trở về, có lẽ nghe được lời diễn giảng của này của Toynbee. Không những ông cảm động mà giáo đình cũng cảm động. Giáo đình của Thiên Chúa giáo chính là Giáo hoàng của họ, lúc đó đã ra một chỉ thị, các giáo sĩ của Thiên Chúa giáo trên toàn thế giới chủ động đến đối thoại với Phật giáo. Cho nên quan hệ của Thiên Chúa giáo với Phật giáo dần dần gần gũi hơn, đây là một lí do. Khi tôi ở Đài Loan, viện Thần học của Thiên Chúa giáo đã mời tôi đến dạy học, có liên quan đến những điều diễn giảng của Toynbee.

Càng khó được là ba năm gần đây, đồng tu ở Anh nói với tôi, bộ giáo dục của nước Anh ban lệnh trong sách giáo khoa của tiểu học, trung học và đại học của họ đều có nội dung của Phật giáo, đất nước chúng ta vẫn chưa có. Họ đang đọc kinh điển của Phật giáo, đây là môn học chính quy ở trường. Cách đây một năm, năm trước chính phủ Úc cũng quy định học sinh phải đọc kinh Phật, họ dịch kinh Phật sang tiếng Anh. Sách giáo khoa này khi tôi ở Úc, đồng tu ở đó tặng cho tôi hai cuốn, cuốn sách đó rất dày. Hiện nay, người phương Tây tinh tấn học Phật, siêng năng nghiên cứu kinh sách của Nho giáo. Họ học những thứ này để làm gì? Để cứu vãn

thế đạo nhân tâm. Cho nên, bây giờ tôi vẫn có ý định đến nước Anh tham quan, xem nước Anh đối với giáo dục luân lý và đại thừa như thế nào. Chúng ta không thể không chú ý. Bây giờ chúng ta xem hai hàng sau cùng:

Lập định chí nguyện rồi thì phải niệm niệm khiêm hạ, việc nhỏ như hạt bụi cũng nên tạo phuơng tiện cho người.

Vì chúng ta khiêm tốn, phuơng tiện thì mới có thể tiếp thu lời dạy bảo của người khác. Người nước Anh khiêm tốn, người Úc khiêm tốn, có thể tiếp thu học thuyết Khổng Mạnh, có thể tiếp thu kinh giáo đại thừa.

Tự nhiên sẽ cảm động trời đất, thế nên tạo phuớc là do chính mình. Người đời nay muốn cầu đỗ đạt khoa cử, nhưng lúc đầu lại chưa từng có chí hướng chân thật.

Mới đầu không thấy có chân tâm.

Chẳng qua chỉ là cao hứng nhất thời vậy.

Nhất thời cao hứng tham gia cuộc thi.

Cao hứng thì cầu, hết hứng thì thôi.

Khi có hứng thì cầu, không có hứng thì thôi.

Mạnh tử nói: “Nhà vua rất yêu thích âm nhạc, nước Tề sấp hưng thịnh rồi”.

Mạnh tử nói hai câu như thế, hai câu này là nói với vua nước Tề. Vua nước Tề thích âm nhạc, nhưng ông là cá nhân yêu thích âm nhạc. Nếu có thể cùng vui với dân thì nước Tề sẽ hưng thịnh.

Tôi đối với công danh khoa bảng cũng giống như vậy.

Tôi đối với khoa cử, tâm cầu khoa cử cũng như vậy, cũng giống như Mạnh tử nói, nhất định phải thực hiện, phổ biến việc tích đức hành thiện, phải tận tâm tận lực mà làm. Đạt được công danh này, đạt được địa vị này, giống như ông được làm huyện trưởng, có cơ hội này là để phục vụ dân chúng. Chỉ cần giữ tâm như thế, làm việc như vậy thì vận mệnh và phuớc báo đều có thể do mình làm chủ.

Tốt rồi, Liễu Phàm Tứ Huấn chúng ta giảng đến đây.

Cảm ơn mọi người đã đón xem.